

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1063/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Kim V, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số A đường số B, khu phố C, phường TT, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phan Chiêu T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số E đường VVN, khu phố F, phường LC, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Xét thấy, những nội dung các đương sự đã thỏa thuận được theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 9 năm 2018:

[1] Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Có 01 con chung tên Phan Thành T1, sinh ngày 05/01/1990 đã trưởng thành.

[3] Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Kim V và ông Phan Chiêu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Thành T, sinh ngày 05/01/1990 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Kim V và ông Phan Chiêu T phải chịu lệ phí sơ thẩm 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0022679 ngày 20/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND P.LC ;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Quốc Lưu**